

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 76/2018/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2018, giữa:

- **Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973.**

- **Chị Vũ Thị Bình M, sinh năm 1980.**

Cùng ĐKKHKT: Số 2, nhà F, tập thể xí nghiệp xe du lịch, tổ 55, cụm 9, phường P, quận T, Hà Nội; Cùng cư trú: Số 6, ngõ 46, ngách 19 NHT, phường P, quận T, Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Đ và chị Vũ Thị Bình M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh chị có hai con chung là Nguyễn M H sinh ngày 14/01/2002 và Nguyễn Vũ Anh K sinh ngày 04/6/2009. Sau khi ly hôn, anh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn M H, chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Vũ Anh K. Hai bên đương sự không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau cho đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết

định thay đổi khác.

Anh Đ và chị M có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về công nợ chung:** Hai bên đương sự khẳng định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về lệ phí:** Chị Vũ Thị Bình M tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 06552 ngày 26/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND p.TL (đăng ký số 170, quyền số 01 ngày 30.10.2003);
- Lưu HSVA;

Thẩm phán

Đỗ Thị Vân Anh